

- Hay vì cho rằng kho tàng văn học nước ta còn cỗi lăm chẳng có gì đáng học? – Lâm biết mấy! Nhìn vào dĩ vãng nền văn minh của dân tộc đã sớm thực sự đạt tới tối cao độ từ thế kỷ thứ mười một, tương ứng với thời trung cổ Tây phương, thời mà phần lớn các nước nơi này còn ở một trình độ văn hóa thô sơ lăm. Hãy khơi sâu vào nền văn học thời Lý, tư tưởng đạo của một Vạn Hạnh thiền sư, của một Mãn Giác thiền sư có thể làm lệch cán cân của mấy thế kỷ tư tưởng Tây góp lại. Nói thế không phải để kiêu hãnh với Tây phương – người đời đã lăm lạc nhiều vì kiêu hãnh, và Đông, Tây mỗi bên có một sở trường riêng – tôi nói vậy chỉ có ý muốn nhấn mạnh rằng: hiện giờ chúng ta còn lăm quẩn trong ngu đần vụng dại là do kết quả tai hại của tám mươi năm nô lệ. Chẳng qua vì thực dân kìm hãm trí thức nên chúng ta mới lăm vào hoàn cảnh “hỗ phụ sinh cầu tử” như ngày nay.

Nhưng thôi, khóc than hay oán trách dĩ vãng cũng chẳng sửa đổi được gì, điều cần là phải rút ở đấy những bài học lịch sử mà xây dựng tương lai. Chỉ nên biết rằng ngày nay chúng ta đã có một trường Đại Học Văn Khoa, trường đó kể từ năm 1957 đã được gia nhập Đại Học Viện và kể từ 1958 trở đi có đủ những chứng chỉ cho văn bằng cử nhân giáo khoa văn chương Việt, cử nhân giáo khoa Triết học. Tôi chỉ kể lại bằng bằng cử nhân giáo khoa này mà không kể những bằng văn chương Anh, văn chương Pháp đã có, vì tôi nghĩ nếu Đại Học Văn Khoa là linh hồn của Đại Học thì cử nhân văn chương Việt và cử nhân Triết học là linh hồn của linh hồn đó. Nuôi dưỡng cho linh hồn đó phong phú, trau chuốt cho linh hồn đó sắc bén là nhiệm vụ của mọi “kẻ sĩ của thời đại”, việc dựng nước, duy trì và phát triển văn hóa là việc của cả dân tộc!

NHẬN XÉT CHUNG VỀ ĐẠI HỌC VĂN KHOA HIỆN NAY

Bên ngành văn chương Anh, văn chương Pháp tương đối tạm đủ tài liệu vì tài liệu sẵn có, nhà trường chỉ việc xuất tiền ra mua. Nhưng bên văn chương Việt và Triết thì hầu như các giáo sư buộc lòng phải đi từ con số không.

Về văn chương: ngoài một số tác phẩm giáo khoa dùng ở Trung học, một số tác phẩm khác của tác giả cận kim, các tác giả hiện đại vẫn còn ngôn ngang đó chưa được các học giả nước nhà khai thác, xếp đặt, hệ thống hóa cho thành tài liệu xứng đáng với Đại học. Ấy là chưa kể còn biết bao tài liệu cổ văn bằng chữ hán chưa sưu tầm được hết, chưa phiên dịch được hết.

Về Triết học thì bên Triết Đông Phương ngoài một số tài liệu cũ như các cuốn *Nho giáo*, *Lão tử*, *Mặc tử*... còn thêm mấy cuốn mới có tính cách tổng hợp của giáo sư Nguyễn Đăng Thục, tuy nhiên chúng ta phải nhận rằng ở Đại Học mà tài liệu có vậy thực quá ít ỏi, làm sao mà sinh viên mở mang được tầm trí thức? Nhìn sang bên Triết Tây phương, tài liệu bằng tiếng Việt hoàn toàn không có, các giáo sư hoàn toàn bị hút hết thì giờ vào việc giảng dạy những vấn đề căn bản thường – mà cũng không đủ - không còn thì giờ đào sâu về riêng một triết gia hay một hệ thống triết học nào. Chúng ta làm cách nào bây giờ để thoát khỏi tình trạng bế tắc đó, để khơi đường thông cho tư tưởng sinh viên thoát khỏi ao tù mà gặp biển cả?

CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẠI HỌC VĂN KHOA

Ở văn khoa cũng như ở mọi ngành đại học vấn đề căn bản cho sự học của sinh viên là tài liệu. Giáo sư thiếu, tài liệu có dư thì sinh viên vẫn có thể tiếp tục công việc khảo cứu của mình. Vấn đề tài liệu Triết – hiện bắt đầu từ con số không, thì việc xây dựng tương phải theo phương pháp là xét xem những việc nào phải làm tức khắc, những việc nào làm lâu dài. Chúng tôi xin mạo muội đề nghị một vài ý kiến như sau: Công việc cấp tốc. – Điều tối cần yếu là Đại Học Văn Khoa cần có tập kỷ yếu xuất bản hàng tháng. **Tập kỷ yếu** này sẽ gồm có những bài giảng hay những bài luận thuyết của các giáo sư về các môn mà các vị phụ trách. (*Mấy niên học qua vẫn có một số tài liệu phải quay Ronéo hay đánh máy để phát cho sinh viên xét ra vừa đắt hơn tập kỷ yếu in, vừa có vẻ “thủ công nghiệp.”*) Ngoài một số giáo sư hiện đương chính